

Số: 14/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2025; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 (sau hợp nhất)

Thực hiện Văn bản số 120/UBND-TH ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh về việc tham mưu xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 sau hợp nhất, Công văn số 79/STC-TH ngày 09/7/2025 của Sở Tài chính về xây dựng các dự thảo văn bản trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025 sau hợp nhất, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Trong 06 tháng đầu năm 2025, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; sự quan tâm chỉ đạo, điều hành sát sao của UBND tỉnh; sự hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Tư pháp, Sở/Ngành Tư pháp đã tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tư pháp; tổ chức thực hiện có hiệu quả trên hầu khắp các lĩnh vực công tác tư pháp, trong đó tập trung xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2025 mà Bộ Tư pháp đã đề ra và Chương trình công tác tư pháp đã được UBND tỉnh phê duyệt. Kết quả công tác trên các lĩnh vực hầu hết đều đảm bảo yêu cầu về chất lượng, hiệu quả với những kết quả nổi bật, như:

- Tổ chức thực hiện và hoàn thành 100% nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo tiến độ, có chất lượng; tham mưu triển khai và hoàn thành sớm việc lấy ý kiến vào dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 với nhiều ý kiến chất lượng được Bộ Tư pháp ghi nhận.

- Công tác xây dựng và thi hành pháp luật tiếp tục được triển khai thực hiện bài bản, trong đó tập trung thực hiện rà soát, tham mưu xử lý văn bản QPPL phục vụ thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, hợp nhất tỉnh, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Sở Tư pháp đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu

cực trong công tác xây dựng pháp luật; Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 551-KH/TU ngày 11/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. HĐND, UBND tỉnh đã ban hành **25** văn bản (*02 Nghị quyết; 23 Quyết định*). Sở Tư pháp kiểm tra **52** đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh¹; thành lập, tổ chức họp **02** Hội đồng tư vấn thẩm định; hoàn thành thẩm định đối với **34** dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh², qua công tác thẩm định, Sở Tư pháp đã đề nghị loại bỏ **76** nội dung, đề nghị chỉnh sửa **356** nội dung không phù hợp; tham gia ý kiến đối với **509** dự thảo văn bản (*tăng 42 dự thảo*).

Thực hiện tự kiểm tra **25** văn bản do HĐND tỉnh, UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành theo chuyên đề và thường xuyên³ (*tăng 04*); kiểm tra theo thẩm quyền đối với **49** Quyết định do UBND cấp huyện ban hành trong kỳ báo cáo (*tăng 05 văn bản*), qua kiểm tra không có văn bản quy phạm pháp luật có nội dung trái pháp luật, sai sót về căn cứ pháp lý, hiệu lực, thể thức, kỹ thuật trình bày.

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 25/01/2025 công bố Danh mục 44 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ (*10 Nghị quyết, 32 Quyết định, 02 Chỉ thị*) và 16 văn bản hết hiệu lực một phần (*06 Nghị quyết, 10 Quyết định*) năm 2024. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát **1.786** lượt văn bản do HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành theo **07** chuyên đề, kiến nghị xử lý **685** lượt văn bản có nội dung không còn phù hợp hoặc cần xử lý theo định hướng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013⁴. Rà soát, kiến nghị xử lý 05 nội dung vướng

¹ Gồm: 05 Nghị quyết, 47 Quyết định

² 07 dự thảo Nghị quyết; 27 dự thảo Quyết định.

³ Gồm: 02 Nghị quyết, 23 Quyết định

⁴ Cụ thể: Cụ thể các chuyên đề: **(1)** Rà soát 26 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các bộ, ngành, cơ quan Trung ương (03 Nghị quyết; 23 Quyết định), gồm: 24 văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành (03 Nghị quyết; 21 Quyết định); 02 Quyết định do UBND cấp huyện ban hành (Văn bản số 2107/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 27/12/2024); **(2)** Rà soát 05 Nghị quyết quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành về ưu đãi đầu tư (Văn bản số 2035/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 17/12/2024); **(3)** Rà soát 249 văn bản theo Chuyên đề các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành thuộc lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường; xây dựng; tài chính; kế hoạch và đầu tư; an sinh xã hội; giao thông đường bộ; quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, kiến nghị xử lý 71 văn bản có nội dung không còn phù hợp (Báo cáo số 597/BC-STP ngày 30/12/2024); **(4)** Rà soát quy định có tính chất hạn chế quyền và quy định có vướng mắc, bất cập trong thực hiện chuyển đổi xanh, chuyển đổi số trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định; **(5)** Rà soát 552 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 (Gồm: 129 Nghị quyết; 418 Quyết định; 05 Chỉ thị), qua rà soát xác định **338** văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành có nội dung cần xử lý (Gồm: 51 nghị quyết; 286 quyết định; 01 chỉ thị), trong đó có 28 văn bản cần xử lý ngay để có hiệu lực thi hành đồng thời với Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 (Gồm: 05 Nghị quyết, 23 Quyết định), tổng hợp kết quả, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định (Báo số 50/BC-UBND ngày 17/3/2025); **(6)** Rà soát 552 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước (Gồm: 129 Nghị quyết; 418 Quyết định; 05 Chỉ thị), qua rà soát, xác định **87** văn bản chỉ có nội dung thay đổi về tên gọi của cơ quan, tổ chức, đơn vị, chức danh có thẩm quyền (gồm: 12 Nghị quyết; 75 Quyết định: Cấp tỉnh 83 văn bản (12 Nghị quyết; 71 Quyết định; Cấp huyện: 04 Quyết định), **42** văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cần xử lý (gồm: 05 Nghị quyết; 36 Quyết định; 01 Chỉ thị), trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định (Tờ trình số 59/TTr-STP ngày 08/4/2025); **(7)** Rà soát 33 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành thuộc lĩnh vực Tư pháp có nội dung liên quan đến Luật Giao dịch điện tử (Báo cáo số 118/BC-STP ngày 31/3/2025); **(8)** Rà soát chuyên sâu 369 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành theo định hướng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013, kiến nghị xử lý **234** văn bản.

mắc, bắt cập trong các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước ở Trung ương ban hành để phục vụ phát triển kinh tế, thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số⁵. Biên tập cuốn "Tập hợp các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành năm 2024" dưới hình thức sách điện tử đăng tải trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, đồng thời gửi và hướng dẫn 204 cơ quan, đơn vị khai thác, sử dụng⁶.

Công tác tác phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, toàn tỉnh đã thực hiện **3.565** buổi tuyên truyền pháp luật cho **190.117** lượt người (*tăng 124 buổi tuyên truyền và 6.612 lượt người*); tổ chức **25** cuộc thi tìm hiểu pháp luật; biên soạn, cung cấp **194.485** tài liệu, áp phích tuyên truyền pháp luật, đăng tải **1.115** tin, bài, ảnh, văn bản tuyên truyền trên internet. Sở Tư pháp phát hành **01** số bản tin Tư pháp số chuyên đề Pháp Luật về Công chứng và Đấu giá tài sản, chủ trì, phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện **500** buổi phát thanh chuyên mục "*Phổ biến pháp luật*" và **06** số PBGDPL⁷. Trong đó, Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị triển khai các luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 9 Quốc hội khóa XV cho **100** đại biểu; tổ chức **hơn 30** buổi tuyên truyền pháp luật lưu động gắn với thi tìm hiểu pháp luật cho **1.500** người dân trên địa bàn tỉnh (*tăng 09 buổi và 398 người*); đăng tải, chia sẻ hơn **1.250** tin, bài, ảnh, văn bản trên các Trang thông tin điện tử, mạng xã hội do Sở Tư pháp quản lý; thực hiện **500** buổi phát thanh chuyên mục "*Phổ biến pháp luật*" với **120** chủ đề pháp luật trên sóng phát thanh của Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh bằng **05** thứ tiếng gồm: Việt, Tày, Dao, Cao Lan và Mông⁸. Các Tổ hòa giải đã thực hiện hòa giải thành **2.065/2.388** vụ việc tiếp nhận, đạt tỷ lệ 86,5%.

- Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: được thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Tham mưu triển khai thực hiện kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuẩn tiếp cận gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tại **06** xã⁹ và thẩm định, đánh giá việc thực hiện các tiêu chí về tiếp cận pháp luật của **12** xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu¹⁰.

⁵ Báo cáo số 133/BC-STP ngày 14/4/2025.

⁶ Văn bản số 906/STP-NV1 ngày 18/6/2025.

⁷ Số chuyên đề nâng cao hiệu quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Giang; số chuyên đề pháp luật Công chứng năm 2024; chuyên đề về tăng cường PBGDPL liên quan Luật đấu giá tài sản; số chuyên đề Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; số chuyên đề Phổ biến pháp luật về phòng chống ma túy, hiểm họa ma túy và công tác phòng, chống ma túy...

⁸ Các tài liệu phát thanh nêu trên được gửi cho UBND các xã để thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở

⁹ xã Ngọc Linh, Kim Linh, Thanh Thủy, Cao Bồ - huyện Vị Xuyên; Lạc Nông, Phú Nam – huyện Bắc Mê tỉnh Hà Giang cũ.

¹⁰ Trong đó:

- Thẩm định, đánh giá thực hiện Tiêu chí 18.4 - xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với 09 xã đăng ký về đích nông thôn mới gồm: Hồng Sơn, Quyết Thắng, Đông Lợi, Tam Đa, Đông Thọ, Minh Thanh, Đồng Quý, huyện Sơn Dương; xã Lang Quán huyện Yên Sơn; xã Kim Bình, huyện Chiêm Hóa.

- Thẩm định, đánh giá thực hiện Tiêu chí 16 - Tiếp cận pháp luật đối với 03 xã đăng ký nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu gồm: Nhữ Hán, Phúc Ninh huyện Yên Sơn; xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương.

- Sở Tư pháp trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 24/02/2025 về việc triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2025 và ban hành văn bản thực hiện¹¹. Tổ chức tổng kết Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý và Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý và đề xuất xây dựng Đề án “*Nâng cao vai trò, hiện đại hóa, phát triển trợ giúp pháp lý giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045*”¹². Phối hợp thực hiện và chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý phối hợp Cục Hành chính tư pháp, Bộ Tư pháp tổ chức Hội thảo “*Công tác trợ giúp pháp lý khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, sáp nhập tỉnh*” với 31 đại biểu tham dự; 03 hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác trợ giúp pháp lý cho trên 100 lượt đại biểu.

- Xây dựng và phát sóng 01 chuyên mục hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp về “*Triển khai Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia phù hợp với đặc thù, điều kiện thực tiễn tỉnh Tuyên Quang*” trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Tổ chức khảo sát, đánh giá kết quả thực hiện và nhu cầu hỗ trợ pháp lý của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang¹³.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2025; Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2025 (*trực tiếp kết hợp trực tuyến*) tại **130** điểm cầu trên địa bàn tỉnh cho hơn **1.400** đại biểu tham dự.

- Công tác quản lý nhà nước về hành chính tư pháp, bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, lý lịch tư pháp tiếp tục được tăng cường; Sở Tư pháp đã thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định 01 trường hợp nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài¹⁴; tiếp nhận, thẩm định, trình UBND tỉnh trình Bộ Tư pháp 01 Hồ sơ xin thôi quốc tịch Việt Nam, xin ý kiến Bộ Tư pháp về việc cung cấp thông tin cho công dân và đề nghị tra cứu quốc tịch Việt Nam; tập trung chỉ đạo, đôn đốc UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp và UBND các xã, phường, thị trấn rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư¹⁵, kết quả UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh đã rà soát, làm sạch 29.334 dữ liệu, thông tin hộ tịch, tiếp đôn đốc các địa phương hoàn công tác rà soát, xử lý. Trong 06 tháng, UBND cấp huyện, cấp xã giải quyết **74.188** việc hộ tịch¹⁶; UBND cấp xã đăng ký nuôi con nuôi **68** trường hợp. Các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện **16.378** việc, thu phí **7.401.603.300** đồng, thu thù lao công chứng **1.203.590.000** đồng¹⁷. Toàn tỉnh thực hiện chứng thực **848.294** việc/thu **4.179.264.000** đồng phí, trong đó: các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện **111.372** việc/thu

¹¹ Văn bản số 334/STP-TTr ngày 28/02/2025

¹² Tờ trình số 61/TTr-STP ngày 11/04/2025

¹³ Quyết định số 113/QĐ-STP ngày 26/04/2025 ban hành Phương án khảo sát, ký kết Hợp đồng khảo sát với Bưu điện tỉnh Tuyên Quang; Văn bản số 683/STP-NV2 ngày 13/05/2025 về việc phối hợp khảo sát đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa

¹⁴ Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 29/4/2025

¹⁵ Công văn số 571/STP-NV2 ngày 22/04/2025 rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa CSDLHTĐT với CSDLQG/DC;

¹⁶ Trong đó: Cấp huyện thực hiện 2.033 việc, cấp xã thực hiện 72.155 việc

¹⁷ Trong đó: Phòng Công chứng số 1 thực hiện 3.273 việc, thu phí 1.598.200.000 đồng, thu thù lao 336.170.000 đồng; các Văn phòng công chứng thực hiện 6.898 việc, thu phí 3.199.630.300 đồng, thu thù lao 565.970.000 đồng

666.961.000 đồng phí¹⁸; UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện **736.922** việc/thu **3.512.303.000** đồng (trong đó có 945 việc chứng thực bản sao điện tử/thu 2.920.000 đồng phí).

- Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp tiếp tục được đẩy mạnh. Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW. Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phương án hợp nhất Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang và Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang; các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và chuẩn bị các điều kiện cần thiết đảm bảo thực hiện việc hợp nhất hai Sở khi thực hiện hợp nhất tỉnh; tổ chức Hội nghị công bố các Quyết định về công tác tổ chức cán bộ của Sở Tư pháp.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác tư pháp. Tập trung tham mưu HĐND, UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Đẩy nhanh tiến độ rà soát, tham mưu HĐND, UBND tỉnh xử lý và phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp trên địa bàn hai tỉnh ban hành phục vụ sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định, tham gia ý kiến, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản, đảm bảo hệ thống pháp luật của địa phương hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi.

3. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL. Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn lại đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; tổ chức đánh giá thực trạng công tác PBGDPL, đề xuất giải pháp thực hiện có hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và tổng kết Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” ban hành kèm theo Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ; ban hành Kế hoạch triển khai hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11/2025 và tổ chức triển khai thực hiện; tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh kiện toàn lại Thành viên Hội đồng; đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn các chính sách pháp luật, đặc biệt là thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người dân...

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp và trợ giúp pháp lý; rà soát, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác tư pháp tại cơ sở đảm bảo thông suốt, đồng bộ, không để sót việc, gián đoạn trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Tiếp tục tăng cường cải cách hành chính, chuyển đổi số trong các lĩnh vực tư pháp, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày

¹⁸ Trong đó: Phòng Công chứng số 1 thực hiện 19.257 việc, thu phí 188.874.000 đồng; các Văn phòng công chứng thực hiện 92.115 việc, thu phí 478.087.000 đồng

4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

5. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở/ngành Tư pháp và các văn bản mới được ban hành về công tác tổ chức cán bộ để kiện toàn tổ chức bộ máy từ tỉnh đến cơ sở. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức tư pháp theo vị trí việc làm, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức tư pháp trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trong giai đoạn mới. Khẩn trương xây dựng, trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND nhân ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm v.v... của Sở Tư pháp để kịp thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ về sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã đảm bảo đúng lộ trình theo quy định.

6. Tập trung đẩy nhanh tiến độ, về đích sớm, hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ các phong trào thi đua của Sở/ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025, lập thành tích xuất sắc chào mừng Kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/2945-28/8/2025) và Hội nghị điển hình tiên tiến ngành Tư pháp năm 2025.

7. Tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo đôn đốc hướng dẫn công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tham mưu tư vấn các vụ việc liên quan công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn toàn tỉnh khi có chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và khi có yêu cầu của cơ quan tổ chức, địa phương.

8. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực tiễn, nhận diện những khó khăn, vướng mắc, nghiên cứu và đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Chính phủ; tham mưu tổng kết Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 (theo Quyết định số 81/QĐ-TTg).

9. Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo tiến độ, chất lượng; tiếp nhận và giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết đơn, thư theo đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 sau hợp nhất của Sở Tư pháp./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính (t/hợp);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.NHHương.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Thị Thanh Hương

